

Bản án số: 25/2025/HNGĐ-ST
Ngày 11 tháng 4 năm 2025
(V/v: Tranh chấp Hôn nhân gia đình)

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thiện.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Vân, ông Nguyễn Hạ Tuấn.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trương Thị Lan, Thư ký Tòa án nhân dân huyện UH, thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa tham gia phiên tòa:*

Bà Nguyễn Thị Khuyến, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 45/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2025 về Tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Chị **Lê Thị K**, sinh năm 1989; (có mặt)

* **Bị đơn:** Anh **Phạm Văn H**, sinh năm 1989; (vắng mặt)

Đều HKTT: thôn ND, xã PT, huyện UH, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, biên bản lấy lời khai, biên bản hoà giải cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, chị Lê Thị K là nguyên đơn trình bày: chị và anh Phạm Văn H tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã PT năm 2018. Quá trình vợ chồng chung sống với nhau thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, ban đầu chỉ là những mâu thuẫn nhỏ, mâu thuẫn xong rồi lại thôi. Tuy nhiên, càng ngày mâu thuẫn càng lớn, tích tụ lại trở nên căng thẳng hơn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống, trong công việc cũng như việc chăm sóc nuôi dạy con cái. Anh không đỡ đần gì chị trong việc chăm sóc con, khi chị đẻ cháu thứ hai, cháu thứ nhất mới được hơn 1 tuổi nhưng khi cháu khóc thì anh không dỗ con mà còn quay ra đánh con, chị vào can ngăn thì anh lại đánh cả chị. Việc kinh tế gia đình, đối nội đối ngoại cũng do một mình chị gánh vác, anh H chỉ biết hưởng thụ bản thân. Bó

mẹ chồng và gia đình chồng cũng coi thường chị, trong khi chị một mình nuôi con, anh H không đưa tiền đỡ chị nuôi con nhưng gia đình nhà chồng, ngay cả em chồng cũng chửi đổng chị, lúc nào cũng bắt chị phải thế nọ phải thế kia. Do mâu thuẫn căng thẳng nên 3 mẹ con chị bỏ về nhà ngoại ở từ năm 2023, đến gần tết 2025 chị có đưa 2 con về nhà nội ăn tết, ngày 30 tết em chồng chị chửi đổng chị, không tôn trọng chị là chị dâu. Chị đã chịu đựng, nhẫn nhịn bao nhiêu năm nay, từ ngày lấy chồng chị gần như không có ngày nào được hạnh phúc, được thoải mái. Chị đã suy nghĩ kỹ, chị không còn tình cảm gì với anh H nữa, cũng không muốn chung sống với một người chồng như anh H nên chị làm đơn này xin được ly hôn với anh H để cuộc sống 3 mẹ con chị được yên ổn.

Về con chung: anh chị có 02 con chung là Phạm Lê Anh K1, sinh ngày 02/8/2019 và Phạm Lê Thanh B, sinh ngày 15/4/2021. Từ trước đến nay cả hai con chung đều thường xuyên ở với chị, đều do chị và ông bà ngoại chăm sóc, 3 năm nay anh H còn không đỡ chị tiền nuôi con dù chỉ là 1 nghìn đồng. Hiện nay chị đang làm công nhân Công ty nhựa Việt Nhật địa phận xã Quảng Phú Cầu, huyện UH, công việc của chị sáng đi làm tối về nhà, lại có ông bà ngoại hỗ trợ cùng nuôi dạy các con nên chị có đủ điều kiện về thời gian để chăm sóc con. Thu nhập B quân hàng tháng của chị từ 8.000.000đ đến 10.000.000đ.

Về tài sản chung, công nợ chung: chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo biên bản lấy lời khai, biên bản hoà giải cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, anh Phạm Văn H là Bị đơn trình bày: anh và chị Lê Thị K tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã PT năm 2018. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chung sống hạnh phúc, không có mâu thuẫn gì là to lớn. Khoảng năm 2022, do vợ anh vay nợ hộ em gái nhưng em gái vợ anh không trả được nợ đúng hạn, phía đòi nợ suốt ngày gọi điện thông báo về gia đình, bố mẹ anh biết được có nói anh, do không kiểm soát được bản thân nên anh có cãi và đánh chị K. Do anh đầu tư làm ăn với bạn bị thua lỗ nên 2 năm nay anh không có tiền để gửi hỗ trợ chị K trong việc nuôi con chung. Chị K cùng 2 con về nhà ngoại ở từ năm 2022, đến ngày giỗ tết anh về nhà thì chị K mới đưa các con về nhà anh. Chị K cũng chưa làm tròn bổn phận của người con dâu. Anh và chị K nhiều lần đánh cãi chửi nhau. Anh biết mấy năm nay anh đã sai, nhưng nếu giờ hai vợ chồng anh ly hôn thì con anh sẽ rất khổ, anh rất thương con nên anh mong Tòa án hoà giải cho vợ chồng anh về đoàn tụ với nhau.

Về con chung: anh chị có 02 con chung là Phạm Lê Anh K1, sinh ngày 02/8/2019 và Phạm Lê Thanh B, sinh ngày 15/4/2021. Do anh đi làm xa nhà nên cả hai con chung đều do chị K và ông bà ngoại chăm sóc là chính. Trước đây anh làm nghề cắt tóc nhưng do thua lỗ nên anh đã nghỉ, hiện đang ở nhà chung thu mua vịt với bạn, ngoài 20/3 anh chính thức đi làm, khi đó thu nhập của anh khoảng 12 triệu đồng/tháng. Trường hợp toà án giải quyết ly hôn thì anh có nguyện vọng nuôi con, không yêu cầu chị K cấp dưỡng nuôi con cho anh.

Về tài sản chung, công nợ chung: anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Tại phiên hoà giải*: chị K và anh H đã thống nhất trường hợp toà án giải quyết ly hôn thì chị K có nguyện vọng và anh H đồng ý để chị K được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cả hai con chung, chị K không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con cho chị.

* *Tại phiên tòa*, chị K có mặt, anh H vắng mặt có đơn xin vắng mặt; các đương sự đều giữ nguyên quan điểm đã trình bày và đều không bổ sung thêm tài liệu, chứng cứ gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa phát biểu ý kiến:

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện đầy đủ các quy định về tố tụng dân sự như tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự, các đương sự được trình bày quan điểm, tiến hành hòa giải theo đúng quy định nhưng không hòa giải thành vì nguyên đơn cương quyết xin ly hôn, bị đơn không đồng ý ly hôn. Hội đồng tiến hành xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết: cho chị K được ly hôn anh H; giao cả hai con chung cho chị K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; anh H không phải cấp dưỡng nuôi con cho chị K cho đến khi có sự thay đổi mới hoặc có đề nghị khác; chị K nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đ- ọc thẩm tra tại phiên Toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, ý kiến của các đ- ơng sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Lê Thị K làm đơn ly hôn và đã đóng dự phí ly hôn theo đúng quy định của pháp luật. Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình, Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa tiến hành thụ lý, giải quyết theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự là đúng thẩm quyền.

Trong suốt quá trình làm việc và tại phiên toà hôm nay, nguyên đơn có mặt, bị đơn có đơn xin vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo đúng quy định.

[2] Về quan hệ hôn nhân: chị Lê Thị K và anh Phạm Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã PT ngày 16/5/2018 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân đều xuất phát từ

việc bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung từ việc sinh hoạt, chăm sóc con cái, kinh tế gia đình.

Chị K làm đơn và trình bày cương quyết xin được ly hôn với anh H, anh H không đồng ý ly hôn, nhưng HĐXX thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng anh H và chị K là căng thẳng, có thời gian sống ly thân, hôn nhân giữa hai vợ chồng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên HĐXX xử cho chị K được ly hôn anh H là phù hợp với quy định của Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Anh H và chị K có 02 con chung là Phạm Lê Anh K1, sinh ngày 02/8/2019 và Phạm Lê Thanh B, sinh ngày 15/4/2021. Hiện nay con chung K1 tuy đã hơn 5 tuổi nhưng do mắc bệnh tăng động nhẹ nên vẫn chưa nói rõ ràng mạch, chị K đang phải cho cháu học can thiệp; còn con chung B hiện mới hơn 3 tuổi, còn quá nhỏ; cả hai cháu từ khi sinh ra cho đến nay đều do chị K chăm sóc, từ năm 2022 khi bỏ về nhà bố mẹ đẻ có thêm ông bà ngoại hỗ trợ chị K chăm sóc, giáo dục con chung; sự tương tác giữa hai đứa trẻ với nhau và sự tương tác, chăm sóc từ người lớn là rất cần thiết cho sự phát triển của trẻ nhỏ nói chung và đối với trẻ đặc biệt như con chung K1 nói riêng. Chị K có nguyện vọng và anh H đồng ý để chị K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cả hai con chung nên HĐXX quyết định giao cả hai con chung cho chị K là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục sau ly hôn là có căn cứ, phù hợp với sự ổn định, phát triển tâm sinh lý lứa tuổi của con chung, phù hợp với quy định pháp luật; Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh H cho đến khi có thay đổi mới hoặc có đề nghị khác là phù hợp với quy định pháp luật.

[4] Về tài sản và công nợ chung: Anh H và chị K đều xác nhận không có, đều không đề nghị Tòa giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: chị K phải nộp án phí; nguyên đơn và bị đơn đều có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 39 Bộ luật Dân sự (năm 2015) và căn cứ Điều 56, Điều 81; Điều 82, Điều 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình (năm 2014); khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự (năm 2015); Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về hôn nhân: Chị Lê Thị K được ly hôn anh Phạm Văn H.

2. Về con chung: Anh Phạm Văn H và chị Lê Thị K có 02 con chung là: Phạm Lê Anh K1, sinh ngày 02/8/2019 và Phạm Lê Thanh B, sinh ngày 15/4/2021. Sau ly hôn, giao cả hai con chung cho chị K là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh H cho đến khi có yêu cầu hoặc có thay đổi khác. Sau ly hôn, anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

“Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con”.

3. Về án phí: chị Lê Thị K phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0012172 ngày 06 tháng 3 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn đều có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án – đối với đương sự có mặt tại phiên tòa; kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ - đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa ./.

Ơi nhân:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hòa;
- Chi cục THADS huyện Ứng Hòa;
- UBND xã nơi đã ĐKKH;
- Các đơn vị;
- Luật sư; v/v./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Thiện

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

